

Bản án số: 271/2018/HNGĐ-ST

Ngày 28 - 11 - 2018

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Châu Trung Trực

Ông Nguyễn Văn Hiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 496/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2018, về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 431/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Mộng T, sinh năm 1991; cư trú tại: Ấp Tân Long, xã Tân Duyệt, huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Hải A, sinh năm 1988; cư trú tại: Ấp Đồng Tâm A, xã Tân Duyệt, huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Nguyên đơn chị Nguyễn Mộng T trình bày:**

- *Về hôn nhân:* Chị T và anh A chung sống với nhau vào năm 2013, hôn nhân tự nguyện, không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống giữa anh chị không phù hợp nhau về tính cách nên thường xuyên cự cãi. Gia đình hai bên có hòa giải hàn gắn nhiều lần nhưng vẫn không đoàn tụ được nên nay chị yêu cầu được ly hôn anh Nguyễn Hải A.

- *Về con chung:* Có hai người con chung tên Nguyễn Hải D, sinh ngày 02/10/2009 và Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 29/4/2013. Hiện nay các con do chị nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi con .

- *Về tài sản chung và nợ:* Chị T xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Đối với bị đơn anh Nguyễn Hải A:* Tòa án có tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh A đúng quy định nhưng anh A không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị T có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Đối với anh A Tòa án đã tiến hành cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh A đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng anh A vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị T và anh A.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Mộng T và anh Nguyễn Hải A kết hôn với nhau trên tinh thần tự nguyện, không đăng ký kết hôn. Chị T có yêu cầu ly hôn, anh A không có ý kiến. Hội đồng xét xử xét thấy theo quy định tại điểm c khoản 3 Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 về việc thi hành luật hôn nhân và gia đình của Quốc hội quy định “*Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2001 trở đi ...nam và nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn, đều không được pháp luật công nhận là vợ chồng...*”. Do đó, khi xác lập mối quan hệ hôn nhân chị T và anh A không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng nên không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[3] Về con chung: Có hai người con chung tên Nguyễn Hải D, sinh ngày 02/10/2009 và Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 29/4/2013. Hiện nay các con do chị T nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi con do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ người khác và người khác nợ lại: Chị T xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 14, các Điều 15, 53 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí tòa án;

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ giữa chị Phan Mộng T và anh Nguyễn Hải A là vợ chồng.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Nguyễn Mộng T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), ngày 05 tháng 10 năm 2018 đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai số 0010389 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, được chuyển thu.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Biện Thị Nhung

tòa Thành viên
 Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên

.....

Biện Thị Nhung